

Môn thi: Ngữ văn

(Đề thi gồm 01 trang)

Thời gian làm bài: 120 phút

(Không kể thời gian phát đề)

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Khi phải đối mặt với khó khăn, hãy tự nhủ rằng mọi rắc rối sẽ được giải quyết, từ đó nỗ lực tìm giải pháp cho vấn đề. Đó chính là cách tạo ra sự khởi đầu tốt đẹp. Hãy nhớ rằng thành công trong cuộc sống luôn đi kèm với những câu khẳng định như: “Tôi có thể” hoặc “Tôi sẽ làm được”, và hành động bao giờ cũng tạo ra điều kì diệu. Đừng ngồi đó chờ đợi mộng tưởng biến thành sự thật. Khi đã nỗ lực hết mình, dù có thất bại, bạn cũng không phải tiếc nuối. Thất bại khiến bạn không chỉ rút ra bài học kinh nghiệm mà còn hiểu được giá trị của thành công. Bạn thực sự thất bại khi chưa thử mọi cơ hội mà bạn đang có. Khi thực sự muốn làm một điều gì đó, chắc chắn sẽ có cách để bạn làm được.

(Quên hôm qua, sống cho ngày mai, Tian Dayton – NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản? (0.5 điểm)

Câu 2. Theo tác giả, cách tạo ra sự khởi đầu tốt đẹp được nói đến trong văn bản là gì? (0.5 điểm)

Câu 3. Theo anh/chị, tại sao thất bại giúp ra hiểu được giá trị của thành công? (1.0 điểm)

Câu 4. Anh chị có cho rằng việc suy nghĩ *tôi có thể, tôi sẽ làm* đồng nghĩa với sự tự cao không? Vì sao? (1.0 điểm)

Phần II. Làm văn (7.0 điểm)

Câu 1. (2.0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 từ) về điều bản thân cần làm để tạo ra cơ hội trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Cười lên thác sông Đà, phải cười đến cùng như là cười hổ. Dòng thác hùng beo đang hồng hộc té mạnh trên sông đá. Nắm chặt lấy được cái bờm sóng đúng luồng rồi, ông đồ ghì cương lái, bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh, mà lái miết một đường chéo về phía cửa đá ấy. Bốn năm bọn thủy quân cửa ải nước bên bờ trái liền xô ra định níu thuyền lôi vào tập đoàn cửa tử. Ông đồ vẫn nhớ mặt bọn này, dẫu thì ông tránh mà rảo bơi chèo lên, dẫu thì ông đề sấn lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến. Những luồng tử đã bỏ hết lại sau thuyền. Chỉ còn văng tiếng reo hò của sóng thác luồng sinh. Chúng vẫn không ngớt khiêu khích, mặc dầu cái thằng đá tướng đứng chiến ở cửa vào đã tiu nghiu cái mặt xanh lè thất vọng thua cái thuyền đã đánh trúng vào cửa sinh nó trán lầy. Còn một trùng vây thứ ba nữa. Ít cửa hơn, bên phải bên trái đều là luồng chết cả. Cái luồng sống ở chặng ba này lại ở ngay giữa bọn đá hậu vệ của con thác. Cứ phóng thẳng thuyền, chọc thủng cửa giữa đó. Thuyền vút qua cổng đá cánh mở cánh khép. Vút, vút, cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, thuyền như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa tự động lái được lượn được.

(Người lái đò sông Đà - Ngữ văn lớp 12, tập 1, NXB Giáo dục, 2015)

Cảm nhận của anh /chị về vẻ đẹp hình tượng ông lái đò trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét quan niệm về con người của nhà văn Nguyễn Tuân.

.....HẾT.....

Họ và tên thí sinh....., Số báo danh.....

HƯỚNG DẪN CHẤM THI THỬ LẦN I - NĂM 2022

Phần	Đáp án và biểu điểm		Điểm
I	ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)		
	1	- Phương thức biểu đạt chính là nghị luận	0.5
	2	- Cách tạo ra sự khởi đầu tốt đẹp được nói đến trong đoạn trích: <i>Khi phải đối mặt với khó khăn, hãy tự nhủ rằng mọi rắc rối sẽ được giải quyết, từ đó nỗ lực tìm giải pháp cho vấn đề.</i>	0.5
	3	<i>Thất bại giúp ta hiểu được giá trị của thành công vì nhiều lí do. Thí sinh có thể đưa ra sự lí giải của riêng mình, có diễn giải hợp lí, thuyết phục. Có thể theo các hướng sau:</i> - <i>Đối với những người giàu nghị lực và cầu tiến, thất bại giúp ta thấy được những bài học kinh nghiệm quý báu, từ đó nhìn lại phương pháp thực hiện, tiếp tục tổng kết kinh nghiệm để thành công trong tương lai.</i> Xét theo một bình diện, thành công, chẳng qua là thất bại vẫn không nản chí, kiên trì theo đuổi mục tiêu tới cùng, chung cuộc đạt được thành tựu. - <i>Thất bại là một tình cảnh không hề dễ chịu, theo sau nó là những cảm xúc tiêu cực: buồn rầu, chán nản, hoài nghi vào bản thân....khi thất bại dường như mọi cánh cửa đều tạm thời đóng lại trước mắt con người. Thành công thì ngược lại, thường gắn với niềm vui, sự mãn nguyện và tự hào.</i> Bởi vậy thất bại giúp ta trân trọng thành công, niềm hạnh phúc khi đạt được thành công và hiểu được giá trị thật sự của thành công	1.0
	4	Thí sinh có thể đồng tình, không đồng tình hoặc vừa đồng tình vừa không đồng tình với ý kiến : <i>tôi có thể, tôi sẽ làm được đồng nghĩa với tự cao.</i> - Đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình(0,25) - Lí giải hợp lý, thuyết phục(0,75).	1.0
II	LÀM VĂN (7,0 điểm)		7,0
1	Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 từ) về điều bản thân cần làm để tạo ra cơ hội trong cuộc sống.		
	a.	<i>Đảm bảo thể thức của một đoạn văn (mở đoạn, phát triển đoạn, kết đoạn).</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách quy nạp, diễn dịch, tổng – phân – hợp, móc xích, song hành.	0.25
	b.	<i>Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> điều bản thân cần làm để tạo ra cơ hội trong cuộc sống.	0,5
	c.	<i>Triển khai</i> Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ điều bản thân cần làm để tạo ra, cơ hội trong cuộc sống.của con người trong cuộc sống. Có thể triển khai theo hướng: Để đạt được thành công phải năng động, linh hoạt, chủ động trong tư duy, học cách nắm bắt những nhu cầu xã hội,tìm tòi, khám phá nghiên cứu	

	những vấn đề mang tính thực tiễn, liên quan đến mục đích, ước mơ, hoài bão mà bạn hướng đến.	
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> : Đảm bảo những quy tắc về chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,5
	e. <i>Sáng tạo</i> : thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	
2	Nghị luận văn học	5,0
	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> : - <i>Mở bài</i> : giới thiệu được vấn đề; <i>Thân bài</i> : triển khai được vấn đề (nhiều đoạn), <i>Kết bài</i> : khái quát được vấn đề.	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> : hình tượng ông lái đò trong đoạn trích và quan niệm nghệ thuật về con người của nhà văn Nguyễn Tuân	0,5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: * Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân, tác phẩm “Người lái đò sông Đà” và vấn đề nghị luận. * Cảm nhận hình tượng ông lái đò - Vẻ đẹp trí dũng của ông lái đò: + Để làm nổi bật vẻ đẹp trí dũng của ông lái đò, nhà văn đã sáng tạo một đoạn văn tràn đầy không khí trận mạc, đã tưởng tượng ra cuộc chiến đấu ác liệt giữa người lái đò với “bầy thủy quái” sông Đà. Sông Đà dữ dội, hiểm độc với trùng trùng, lớp lớp đàn trận bủa vây, có sự hợp sức của nhiều thế lực: sóng, nước, đá... + Trên con thuyền vượt thác, ông đò như đang cười hỏ, phải cười cho đến cùng - một cuộc chiến sinh tử đòi hỏi sự dũng cảm, kiên gan, bền chí. + Ông đò là một viên tướng dũng cảm tả xung hữu đột tinh táo nhanh nhẹn, quyết đoán chỉ huy và điều khiển con thuyền qua nhiều vòng, nhiều cửa rất hiệu quả “ <i>Nắm chặt được cái bờm sóng đúng luồng rồi, ông đò ghì cương lái, bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh...</i> ” + Để chiến thắng bọn thủy quái trên sông ông đò đã ghi nhớ từng chi tiết và lựa chọn chiến thuật phù hợp: “ <i>Ông đò vẫn nhớ mặt bọn này, đưa thì ông tránh mà rảo bơi chèo lên, đưa thì ông dè dặt lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến</i> ” có khi “ <i>Cứ phóng thẳng thuyền, chọc thủng cửa giữa đó</i> ”. - Vẻ đẹp tài hoa nghệ sĩ của ông lái đò + Ông lái đò được khắc họa như một người nghệ sĩ – nghệ sĩ chèo ghềnh vượt thác, sự tài hoa thể hiện trong từng động tác thuần thục của ông lái. + Khi đạt tới trình độ nhuần nhuyễn điêu luyện, mỗi động tác của ông lái đò như một đường cọ trên bức tranh thiên nhiên sông nước: “ <i>lái miết một đường chéo về phía cửa đá ấy</i> ” + Những chi tiết: ông đò “ <i>lái miết một đường chéo về phía cửa đá ấy</i> ”; con thuyền “ <i>như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước vừa xuyên vừa tự động lái được lượn được</i> ” đã cho thấy “tay lái ra hoa” của ông lái đò,....	3,5 0,5 1,0 1,0

	- Nghệ thuật xây dựng nhân vật: + Tạo tình huống đầy thử thách cho nhân vật; chú ý tô đậm nét tài hoa, nghệ sĩ; sử dụng ngôn ngữ phong phú, đầy cá tính, giàu chất tạo hình, sáng tạo, tài hoa; + Kết hợp kể với tả nhuần nhuyễn và đặc sắc, bút pháp nghệ thuật so sánh, nhân hóa, liên tưởng độc đáo, thú vị; + Vận dụng tri thức của nhiều ngành văn hóa, nghệ thuật góp phần miêu tả cuộc chiến hào hùng và khẳng định vẻ đẹp tâm hồn nhân vật. - Đánh giá: Nguyễn Tuân xây dựng ông lái đò với vẻ đẹp trí dũng và tài hoa. Trí dũng để có thể chế ngự được dòng sông hung bạo, tài hoa để xứng với dòng sông trữ tình. Vẻ đẹp của người lái đò là vẻ đẹp bình dị, thâm lặng nhưng đầy trí tuệ và sức mạnh. Đây chính là chất vàng mười đã qua thử lửa của con người Tây Bắc nói riêng và người lao động Việt Nam nói chung. * Nhận xét quan niệm nghệ thuật về con người của nhà văn Nguyễn Tuân: vẻ đẹp của con người không chỉ ở phương diện trí dũng mà còn ở vẻ đẹp tài hoa nghệ sĩ. - Tài hoa nghệ sĩ đâu chỉ có ở lĩnh vực nghệ thuật mà có ngay trong cuộc sống lao động đời thường khi con người đạt đến trình độ điều luyện, thuần thục. - Con người, bất kể địa vị hay nghề nghiệp gì, nếu hết lòng và thành thạo, điều luyện với công việc của mình thì bao giờ cũng đáng trọng. Đồng thời qua cảnh tượng vượt thác của ông đò, Nguyễn Tuân muốn nói với chúng ta một điều giản dị nhưng sâu sắc: Chủ nghĩa anh hùng đâu chỉ có ở nơi chiến trường mà có ngay trong cuộc sống hàng ngày nơi mà chúng ta phải vật lộn với miếng cơm manh áo.	0,5 0,5
	<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt</i>	0,25
	<i>e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, vận dụng lí luận văn học hợp lí,</i>	0,5